

Số: 01/2022/QĐST- HNGĐ

B, ngày 24 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ Điều 48; Điều 217; Điều 218; Điều 219; khoản 2, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 161/2021/TLST-HNGĐ ngày 27/12/2021 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”.

Xét thấy: Nguyên đơn là anh Phạm Văn Tấn có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc. Vụ án không có yêu cầu độc lập, yêu cầu phản tố.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 161/2021/TLST-HNGĐ ngày 27/12/2021 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Phạm Văn Tấn, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ dân phố Tân Thành, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh B

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ dân phố Tân Thành, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh B

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Khi có quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự, đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự đó, nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật có tranh chấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 192, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật này và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

- Về án phí sơ thẩm: Hoàn trả cho anh Phạm Văn Tấn 300.000đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số: 0000253 ngày 23/12/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh B.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Hải Hương**



